

Hải Dương, ngày 30 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành "Quy định hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục
Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương"**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 12/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019, Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17/2/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 2141/QĐ-BYT ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 3111/QĐ-BYT ngày 17/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Biên bản số 600/BB-HĐT-ĐHKTYTHD ngày 25/9/2024 phiên họp thứ 19 của Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương nhiệm kỳ 2020-2025.

QUYẾT NGHỊ:

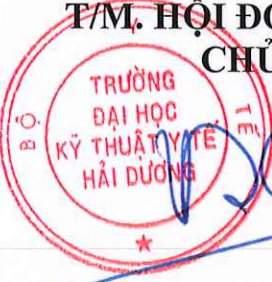
Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Nghị quyết này thay thế cho Quyết định số 82/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 08 tháng 2 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc ban hành Quy định hoạt động Đảm bảo chất lượng giáo dục Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, các phòng, khoa, bộ môn, các đơn vị trực thuộc, cán bộ, viên chức, người lao động, người học của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy Trường (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, HĐT.

T/M. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH


Đinh Thị Diệu Hằng

QUY ĐỊNH

Về hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 750/NQ-HĐT-ĐHKTYTHD ngày 30 tháng 9 năm 2024
của Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục (BĐCLGD) của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (sau đây gọi tắt là Nhà trường), bao gồm: mục tiêu, nguyên tắc, chính sách BĐCLGD; hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong; nội dung hoạt động BĐCLGD; nhiệm vụ thực hiện công tác BĐCLGD.

2. Đối tượng áp dụng Quy định này bao gồm:

a) Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các đơn vị Nhà trường bao gồm: các phòng chức năng, khoa, bộ môn, trung tâm, các đơn vị trực thuộc và các tổ chức đoàn thể.

b) Tất cả cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động, người học thuộc thẩm quyền quản lý của Nhà trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các thuật ngữ và mệnh đề chuyên môn trong văn bản này được hiểu như sau:

1. *Chất lượng của cơ sở giáo dục (CSGD)* là sự đáp ứng mục tiêu do CSGD đề ra, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật Giáo dục đại học, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

2. *Đánh giá chất lượng CSGD* là việc thu thập, xử lý thông tin, đưa ra những nhận định dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá đối với toàn bộ các hoạt động của cơ sở giáo dục, bao gồm: đảm bảo chất lượng về chiến lược, đảm bảo chất lượng về hệ thống, đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng và kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục.

3. *Tự đánh giá chất lượng CSGD* là quá trình cơ sở giáo dục tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục để báo cáo về thực trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác để cơ sở giáo dục tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

4. *Chương trình đào tạo (CTĐT)* là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học cho người học. CTĐT bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với môn học, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

5. *Chất lượng của CTĐT* là sự đáp ứng mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT ở trình độ cụ thể, đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Khung trình độ quốc gia Việt Nam và các quy định liên quan đến ngành, nhóm ngành đào tạo, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

6. *Đánh giá chất lượng CTĐT* là việc thu thập, xử lý thông tin, đưa ra những nhận định về hệ thống bảo đảm chất lượng (BDCL) bên trong được xây dựng trên cơ sở các tiêu chuẩn, hướng dẫn và kiểm soát toàn bộ nội dung, các thành phần và các hoạt động liên quan đến CTĐT của CSGD, bao gồm: mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT, cấu trúc và nội dung CTĐT, hoạt động dạy và học, đánh giá kết quả học tập, đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, đội ngũ nhân lực và các dịch vụ hỗ trợ người học, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, đầu ra và kết quả đầu ra.

7. *Tự đánh giá chất lượng CTĐT* là quá trình cơ sở giáo dục dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT, tự xem xét để báo cáo về thực trạng xây dựng và vận hành hệ thống BDCL bên trong về các vấn đề liên quan thuộc CTĐT để cơ sở giáo dục làm căn cứ tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

8. *Đánh giá ngoài* là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD hoặc CTĐT để xác định mức độ CSGD hoặc CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

9. *Kiểm định chất lượng CSGD/CTĐT* là hoạt động đánh giá, công nhận mức độ CSGD/CTĐT đạt tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD/CTĐT.

10. *Hệ thống thông tin BDCL* là các dữ liệu, thông tin của các bên liên quan được thu thập, xử lý và lưu trữ, được sử dụng cho mục đích cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục. Hệ thống thông tin BDCL gồm tối thiểu các nội dung sau: theo dõi sự tiến bộ và tỉ lệ thành công của người học; tình trạng việc làm sau tốt nghiệp của người học; sự hài lòng của người học, cựu người học về CTĐT; sự hài lòng của nhà sử dụng lao động; chất lượng giảng dạy của giảng viên; hồ sơ của người học; các thông tin về

điều kiện BDCL cho các bên liên quan; các chỉ số thực hiện của cơ sở giáo dục (đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ, tài chính...).

11. *Hệ thống BDCL bên trong* là tổng thể các hệ thống, nguồn lực và thông tin dành cho việc thiết lập, duy trì và cải thiện chất lượng và tiêu chuẩn của hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng. Đó là một hệ thống mà dưới sự tác động của nó, các nhà quản lý và nhân viên hài lòng với cơ chế kiểm soát đang hoạt động để duy trì và nâng cao chất lượng trong giáo dục đại học.

12. *Văn hóa chất lượng* là một loại văn hóa tổ chức trong đó việc nâng cao chất lượng được xem là một việc làm thường xuyên. Văn hóa chất lượng bao gồm 2 yếu tố: (1) Yếu tố văn hóa/tâm lý gồm các giá trị, niềm tin, sự mong đợi và cam kết đối với chất lượng; (2) Yếu tố quản lý gồm các quy trình được xác định rõ nhằm nâng cao chất lượng và điều phối nỗ lực cá nhân.

Điều 3. Mục tiêu và nguyên tắc của hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Mục tiêu của hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục

a) Đảm bảo sự tham gia và hợp tác có hiệu quả của tất cả các bên liên quan vào hoạt động BDCLGD.

b) Xây dựng và vận hành hệ thống BDCL bên trong hiệu quả, hướng đến đánh giá, đo lường, kiểm soát, duy trì và cải tiến chất lượng liên tục trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng; đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của quốc gia và quốc tế.

c) Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng của Nhà trường.

2. Nguyên tắc của hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục

a) Tuân thủ pháp luật và các quy định hiện hành của các cấp quản lý Nhà nước và Nhà trường.

b) Đảm bảo tính trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời.

c) Thống nhất về chỉ tiêu, biểu mẫu, bảng phân loại, đơn vị đo lường, tiến độ thực hiện và đảm bảo tính đối sánh trong nước và quốc tế.

d) Công khai các thông tin hoạt động của Nhà trường theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Không ngừng cải tiến chất lượng của Nhà trường trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn quốc gia và khu vực.

2. Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ viên chức của Nhà trường tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng năng lực BDCLGD và KĐCLGD trong và ngoài nước.

3. Ưu tiên đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ phục vụ hoạt động giáo dục; xây dựng quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động BĐCLGD và KĐCLGD trong quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

4. Duy trì đối thoại và thực hiện các khảo sát định kỳ để nắm bắt và đáp ứng nhu cầu, sự hài lòng các bên liên quan.

5. Trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về công tác BĐCLGD và KĐCLGD với các CSGD khác; mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức BĐCLGD và KĐCLGD có uy tín trong nước và quốc tế.

Điều 5. Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng

1. Văn hóa chất lượng được xây dựng và phát triển nhằm định hướng rõ tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu, chính sách, kế hoạch chiến lược của Nhà trường; tạo được sự bền vững của các hoạt động BĐCLGD.

2. Mọi thành viên (từ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và người học) phải tuân theo các giá trị, chuẩn mực, quy trình và cam kết hướng đến chất lượng với tinh thần tự giác, tự nguyện, tin tưởng và hợp tác, chịu trách nhiệm và luôn sáng tạo để cải thiện chất lượng giáo dục đào tạo; áp dụng chu trình làm việc "Lập kế hoạch – Triển khai – Giám sát – Cải tiến" (PDCA).

3. Lãnh đạo Trường, đội ngũ cán bộ quản lý thực hiện truyền đạt các chủ trương, chính sách về BĐCLGD nhằm phổ biến và tuyên truyền văn hóa chất lượng.

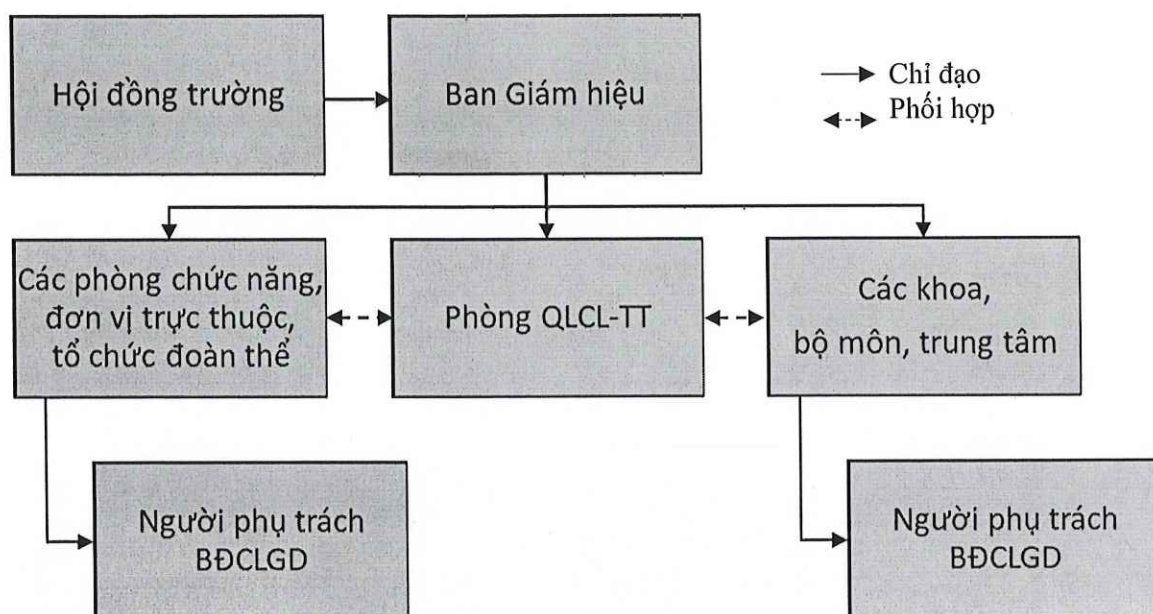
CHƯƠNG II

HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG BÊN TRONG VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Điều 6. Xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong

1. Cơ cấu tổ chức hệ thống BĐCL bên trong của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương được cấu trúc theo mô hình 3 cấp, gồm: Hội đồng trường, Ban Giám hiệu; Phòng QLCL-TT, các đơn vị phòng, khoa, bộ môn, trung tâm, đơn vị trực thuộc, tổ chức đoàn thể; người phụ trách công tác BĐCLGD tại các đơn vị Nhà trường.

2. Sơ đồ tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong:



3. Hệ thống BĐCL bên trong của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương bao gồm 04 phân hệ:

a) BĐCL về chiến lược: bao gồm tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu, triết lý giáo dục chính sách, kế hoạch chiến lược của Nhà trường; hệ thống quản trị, lãnh đạo và quản lý.

b) BĐCL về hệ thống: bao gồm các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn công việc thuộc Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001 của Nhà trường; hệ thống thông tin BĐCL; kế hoạch đánh giá chất lượng bên trong và bên ngoài.

c) BĐCL về thực hiện chức năng: bao gồm giảng viên, người học, các hoạt động tuyển sinh và nhập học, thiết kế và rà soát chương trình dạy học, dạy học và hỗ trợ dạy học, kiểm tra đánh giá, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

d) Kết quả hoạt động: bao gồm kết quả đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, tài chính và thị trường giáo dục.

Điều 7. Xây dựng hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Hệ thống thông tin BĐCLGD của Nhà trường được xây dựng phải phù hợp, chính xác, sẵn có, đảm bảo tính bảo mật và an toàn. Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình thu thập, xử lý, lưu trữ dữ liệu, thông tin của các bên liên quan.

2. Thông tin về hoạt động BĐCLGD phải được sử dụng để hỗ trợ quá trình ra quyết định của Nhà trường, phục vụ công tác đánh giá và KĐCLGD, đối sánh chất lượng, tham gia vào các hệ thống xếp hạng đại học có uy tín của quốc gia và quốc tế, sử dụng cho mục đích cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục; được công khai theo đúng quy định của pháp luật.

3. Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các đơn vị chức năng phải bảo đảm quá

trình xây dựng, rà soát và cải tiến chính sách, chiến lược về BDCLGD có sự tham gia và hợp tác của các bên liên quan trong và ngoài Nhà trường. Hoạt động lấy ý kiến của các bên liên quan cần được triển khai một cách đồng bộ và có hệ thống.

4. Số hóa và lưu trữ một cách có hệ thống các văn bản và tài liệu hình thành trong hoạt động của Nhà trường nhằm tối ưu hóa các thủ tục hành chính, hỗ trợ quá trình đánh giá và cải tiến liên tục.

Điều 8. Bảo đảm chất lượng trong đào tạo đại học

1. Chính sách, tiêu chí và quy trình tuyển sinh được xác định rõ ràng theo yêu cầu của CTĐT; được công bố công khai và được cập nhật hàng năm.

2. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT phải rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược phát triển của Nhà trường; phù hợp quy định tại Luật Giáo dục đại học, Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn CTĐT nhóm ngành. Thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát, phê duyệt các chương trình dạy học cho tất cả CTĐT và môn học/học phần bảo đảm cập nhật, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phù hợp với nhu cầu của các bên liên quan, bảo đảm người học đạt được chuẩn đầu ra.

3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc học tập suốt đời, đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp; được tổ chức phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra CTĐT; được giám sát và đánh giá để đảm bảo và cải tiến chất lượng.

4. Các phương pháp đánh giá người học đa dạng, tương thích với chuẩn đầu ra CTĐT; bảo đảm đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra của từng học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Dữ liệu về mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của CTĐT được xác lập và giám sát để cải tiến chất lượng.

5. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát, đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Điều 9. Bảo đảm chất lượng trong nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

1. Các giảng viên, nghiên cứu viên Nhà trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo quy định hiện hành đối với từng chức danh giảng viên tương ứng.

2. Cải tiến và nâng cao chất lượng nghiên cứu và phát kiến khoa học, triển khai các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu để đạt được tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường.

3. Thiết lập, triển khai và cải tiến hệ thống quản lý tài sản trí tuệ để bảo hộ Nhà trường, cán bộ nghiên cứu và các lợi ích cộng đồng.

4. Hoạt động nghiên cứu khoa học và sản phẩm sáng tạo, sáng chế của người học,

giảng viên và nghiên cứu viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.

Điều 10. Bảo đảm chất lượng trong quản lý tài chính và cơ sở vật chất

1. Lập kế hoạch, triển khai, tự kiểm tra tài chính, kiểm toán, tăng cường các nguồn lực tài chính của Nhà trường để hỗ trợ việc thực hiện tầm nhìn, sứ mạng, các mục tiêu chiến lược trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

2. Lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá, nâng cấp cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin, thư viện để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

3. Kết quả tài chính và thị trường của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

Điều 11. Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực

1. Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

2. Các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch nguồn nhân lực được xây dựng, rà soát thường xuyên và cải tiến để hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Điều 12. Bảo đảm chất lượng hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Xây dựng chính sách, hướng dẫn và kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

2. Triển khai được hệ thống đo lường, giám sát kết quả hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đối sánh để cải tiến, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Điều 13. Công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo

1. Nhà trường định kỳ thực hiện công tác tự đánh giá (TĐG), đăng ký đánh giá ngoài CSGD hoặc CTĐT. Quá trình này nhằm xem xét lại toàn bộ hoạt động đào tạo của Nhà trường một cách có hệ thống, dựa trên các bộ tiêu chuẩn trong nước hoặc khu vực.

2. Chu kỳ, quy trình TĐG, đăng ký đánh giá ngoài CSGD, CTĐT thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tổ chức KĐCLGD mà Nhà trường lựa chọn; đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

3. Sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng CSGD hoặc CTĐT, Nhà trường tiếp tục duy trì và phát triển các điều kiện BĐCLGD, xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng, thực hiện việc TĐG giữa chu kỳ theo quy định.

CHƯƠNG III

NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

CÔNG TÁC BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Điều 14. Nhiệm vụ của Hội đồng trường

1. Quyết định về chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn và kế hoạch hằng năm của Nhà trường; ban hành quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế tài chính, quy chế dân chủ ở cơ sở của trường đại học phù hợp với quy định của pháp luật; quyết định phương hướng tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, BĐCLGD, hợp tác với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

2. Giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai các mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch chiến lược của Nhà trường. Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh các mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp với xu thế phát triển của Nhà trường và xã hội.

3. Phát triển văn hóa chất lượng của Nhà trường. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác về BĐCL và KĐCLGD đại học theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

Điều 15. Nhiệm vụ của Ban Giám hiệu

1. Chịu trách nhiệm về chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng của Nhà trường, đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của quốc gia và quốc tế.

2. Ban hành các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn theo từng lĩnh vực để cụ thể hóa kế hoạch chiến lược của Nhà trường. Đảm bảo thiết lập các chỉ số thực hiện chính, các chỉ tiêu phân đầu chính để đo lường mức độ thực hiện các mục tiêu chiến lược của Nhà trường.

3. Chỉ đạo xây dựng, phát triển và đánh giá hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001, hệ thống thông tin BĐCL của Nhà trường.

4. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị, cán bộ, giảng viên Nhà trường thực hiện công tác BĐCLGD; phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên làm công tác BĐCLGD của Nhà trường; đảm bảo các nguồn lực để triển khai hiệu quả hệ thống BĐCL bên trong.

Điều 16. Nhiệm vụ của Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra

1. Tham mưu cho Hội đồng trường, Ban Giám hiệu trong việc xây dựng và hoàn thiện các chủ trương, quan điểm, chương trình, kế hoạch công tác BĐCLGD tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

2. Xây dựng kế hoạch và đánh giá tổng kết công tác BĐCLGD của Nhà trường theo giai đoạn và từng năm học. Quản lý, giám sát, hỗ trợ các đơn vị trong trường thực

hiện công tác BDCL và cải tiến chất lượng tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

3. Tổng hợp, phân tích đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí bảo đảm chất lượng cơ sở giáo dục và CTĐT; báo cáo Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các đơn vị trong trường để có biện pháp cải tiến chất lượng đào tạo.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác BDCLGD theo Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương hiện hành.

Điều 17. Nhiệm vụ của các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc và tổ chức đoàn thể

1. Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị/tổ chức. Tham mưu Lãnh đạo trường các biện pháp để cải tiến chất lượng công việc đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí bảo đảm chất lượng.

2. Xây dựng kế hoạch và đánh giá kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng và cải tiến chất lượng của đơn vị/tổ chức theo năm học. Tham gia và hỗ trợ thực hiện công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng theo kế hoạch của Nhà trường.

3. Chủ trì xây dựng các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được phân công. Thực hiện các hoạt động khảo sát các đối tượng liên quan theo sự phân công của Hiệu trưởng.

4. Quản lý thông tin, minh chứng có liên quan đến hoạt động BDCLGD thuộc phạm vi quản lý của đơn vị/tổ chức. Tổng hợp, thống kê và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến công tác BDCLGD theo yêu cầu và hướng dẫn của Nhà trường.

5. Phân công một nhân viên/thành viên của đơn vị/tổ chức có thâm niên công tác tại Nhà trường tối thiểu 05 năm hoặc đã được tham gia tập huấn kiến thức về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục kiêm nhiệm công tác BDCLGD, làm đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ BDCLGD của đơn vị/tổ chức. Cử cán bộ, nhân viên của đơn vị tham gia các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác BDCLGD theo kế hoạch của Nhà trường.

Điều 18. Nhiệm vụ của các khoa/bộ môn/trung tâm

1. Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Tham mưu Lãnh đạo trường các biện pháp để cải tiến chất lượng đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí bảo đảm chất lượng.

2. Xây dựng kế hoạch và đánh giá kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng và cải tiến chất lượng của đơn vị theo năm học. Tham gia và hỗ trợ thực hiện công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng theo kế hoạch của Nhà trường.

3. Xây dựng CTĐT của ngành, chuyên ngành được Nhà trường giao. Định kỳ tổ

chức rà soát, đánh giá, cải tiến nội dung, chương trình giảng dạy theo quy định hiện hành. Xây dựng hệ thống duy trì, cập nhật thông tin liên lạc với người học và các bên liên quan đáp ứng yêu cầu khảo sát lấy ý kiến phản hồi định kỳ.

4. Quản lý thông tin, minh chứng có liên quan đến hoạt động BDCLGD thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Tổng hợp, thống kê và báo cáo kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến công tác BDCLGD theo yêu cầu và hướng dẫn của Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra.

5. Phân công một giảng viên của đơn vị có thâm niên công tác tại Nhà trường tối thiểu 05 năm hoặc đã được tham gia tập huấn kiến thức về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục kiêm nhiệm công tác BDCLGD, làm đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ BDCLGD của đơn vị. Cử cán bộ, giảng viên tham gia các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác BDCLGD theo kế hoạch của Nhà trường.

Điều 19. Nhiệm vụ của người làm công tác BDCLGD ở các đơn vị/tổ chức

1. Là đầu mối quản lý công tác BDCLGD tại đơn vị/tổ chức. Giúp Trưởng đơn vị xây dựng kế hoạch bảo đảm chất lượng và cải tiến chất lượng; triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động BDCLGD trong đơn vị.

2. Báo cáo thường xuyên và định kỳ cho Trưởng đơn vị và các bên liên quan về công tác BDCLGD theo sự chỉ đạo của Trưởng đơn vị.

3. Tổ chức lưu trữ thông tin, minh chứng các hoạt động của đơn vị và cung cấp thông tin, minh chứng của đơn vị theo yêu cầu, hướng dẫn của Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra.

4. Giúp việc cho Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục và CTĐT khi được Nhà trường yêu cầu.

5. Tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác BDCLGD.

Điều 20. Nhiệm vụ của người học

1. Chịu trách nhiệm về tiến trình học và chất lượng học tập của bản thân.

2. Đóng góp ý kiến giúp Nhà trường cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các phản hồi về CTĐT, hoạt động đào tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động phục vụ cộng đồng, cơ sở vật chất và môi trường học tập.

3. Tham gia các hoạt động về BDCLD và KĐCLGD khác khi được Nhà trường yêu cầu.

Điều 21. Nhiệm vụ của Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các đơn vị trong quá trình tự đánh giá, đánh giá ngoài

a) Nhiệm vụ của Hội đồng trường

- Quyết định phương hướng triển khai hoạt động TĐG, đăng ký đánh giá ngoài (ĐGN) bao gồm: thời gian, bộ tiêu chuẩn KĐCLGD;

- Giám sát việc triển khai thực hiện và kết quả TĐG, ĐGN để đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển của Nhà trường;

- Đưa ra các quyết định về cải tiến chất lượng ở cấp độ chiến lược.

b) Nhiệm vụ của Ban Giám hiệu

- Ra quyết định thành lập Hội đồng TĐG, ban thư ký, các nhóm công tác chuyên trách giúp việc cho Hội đồng TĐG;

- Phê duyệt kế hoạch TĐG, kế hoạch chuẩn bị ĐGN; đảm bảo các nguồn lực (nhân sự, tài chính) và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng TĐG

- Phổ biến chủ trương triển khai TĐG; giới thiệu quy trình TĐG, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm TĐG và yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện;

- Tổ chức triển khai các bước theo quy trình TĐG.

- Quyết định các biện pháp cải tiến chất lượng để đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá.

d) Nhiệm vụ của Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra

- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho thành viên Hội đồng TĐG, ban thư ký, các nhóm công tác chuyên trách;

- Xây dựng và trình Ban Giám hiệu ban hành các văn bản hướng dẫn hoạt động TĐG, kế hoạch TĐG, kế hoạch chuẩn bị ĐGN;

- Làm đầu mối giúp việc cho Hội đồng TĐG; giám sát tiến độ thực hiện TĐG, chuẩn bị ĐGN của các đơn vị, cá nhân theo kế hoạch được Ban Giám hiệu phê duyệt;

- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp cải tiến chất lượng để đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá.

- Tổ chức và duy trì cơ sở dữ liệu về công tác TĐG, ĐGN của Nhà trường.

đ) Nhiệm vụ của các Khoa có CTĐT được đánh giá

- Phối hợp với Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra xây dựng kế hoạch TĐG, kế hoạch chuẩn bị ĐGN;

- Tham gia và kiểm soát việc thực hiện kế hoạch TĐG, kế hoạch chuẩn bị ĐGN và báo cáo đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng TĐG, Ban Giám hiệu.

- Chủ động nghiên cứu các tiêu chuẩn, tiêu chí được phân công, đề xuất các biện pháp cải tiến chất lượng và triển khai thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá.

- Cung cấp thông tin, hồ sơ, minh chứng về các hoạt động BDCL của đơn vị theo yêu cầu của Hội đồng TĐG, ban thư ký, các nhóm công tác chuyên trách.

e) Nhiệm vụ của các đơn vị trong Nhà trường

- Chủ động nghiên cứu các tiêu chuẩn, tiêu chí được phân công, đề xuất các phương án cải tiến chất lượng và triển khai thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá.

- Cung cấp thông tin, hồ sơ, minh chứng về các hoạt động BDCL của đơn vị theo yêu cầu của Hội đồng TĐG, ban thư ký, các nhóm công tác chuyên trách.

- Tham gia hoạt động TĐG, ĐGN khác theo kế hoạch được phân công.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Đảm bảo nguồn lực cho hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Trường các đơn vị xác định nhu cầu và xây dựng kế hoạch để đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác BDCLGD tại đơn vị.

2. Nhà trường dành kinh phí cho các hoạt động BDCLGD khi lập kế hoạch tài chính hàng năm để đảm bảo thực hiện được kế hoạch chung, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

Điều 23. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt kế hoạch BDCLGD và có những kết quả xuất sắc trong hoạt động BDCLGD được đề nghị khen thưởng theo quy định của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà nước.

2. Những cá nhân, đơn vị không thực hiện đúng quy định về BDCLGD, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn vướng mắc, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Phòng Quản lý chất lượng và Thanh tra để báo cáo Hội đồng trường, Ban Giám hiệu và các đơn vị liên quan.

2. Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung do Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Hiệu trưởng./.